

Phản bác các luận điệu sai trái, thù địch xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh về đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết

Refuting hostile and distorted arguments against Hồ Chí Minh's thought on giving top priority to national interests

PGS, TS. BUI THU HƯƠNG

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: huongbui75@gmail.com

Ngày nhận bài: 4/12/2025

Ngày phản biện: 20/3/2026

Ngày chấp nhận đăng: 20/6/2026

Chủ đề của bài viết thuộc lĩnh vực: Lý luận chính trị.

Tóm tắt: Bài viết nhận diện một số luận điệu của các thế lực thù địch xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh và phân tích những luận cứ đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh về đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết. Từ đó trình bày một số vấn đề đặt ra trong vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết của Đảng ta.

Từ khóa: tư tưởng Hồ Chí Minh; lợi ích quốc gia - dân tộc; phản bác các luận điệu sai trái, thù địch.

Abstract: The article identifies several arguments by hostile forces that distort Hồ Chí Minh's thought and analyzes the theoretical grounds for refuting wrong, hostile, and distorted views concerning Hồ Chí Minh's principle of giving top priority to national interests. On that basis, it discusses several issues related to the application and creative development of Hồ Chí Minh's thought on giving top priority to national interests by our Party.

Keywords: Hồ Chí Minh's thought; national interests; refuting wrong and hostile arguments.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường, việc nhận diện rõ bản chất, kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, đồng thời khẳng định giá trị khoa học, nhân văn và thời đại của tư tưởng Hồ Chí Minh về đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết có ý nghĩa đặc biệt quan trọng cả về lý luận và thực tiễn.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng kết quả phân tích nội dung

định tính các tác phẩm, bài viết, đoạn trích thể hiện tư tưởng của Hồ Chí Minh về lợi ích quốc gia - dân tộc trong Bộ sách Hồ Chí Minh toàn tập do Nhà xuất bản Chính trị quốc gia giới thiệu năm 2011. Sử dụng một số từ khóa cơ bản như “dân tộc”, “lợi ích”, “lợi ích quốc gia dân tộc”, chúng tôi lựa chọn phân tích sâu một số đoạn trích có chứa các từ khóa liên quan ở tập 2, tập 4, tập 5, tập 6, tập 12 và tập 15 của Bộ sách.

Các đoạn trích đều được đọc kỹ, các câu và phân đoạn quan trọng được phân tích và mã hoá,

các mã tương đồng được nhóm và xâu chuỗi thành các chủ đề thể hiện các quan điểm chung minh chứng cho tư tưởng Hồ Chí Minh về đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết. Sau khi rà soát và đối chiếu với bối cảnh cụ thể của từng bài viết, các chủ đề được tinh chỉnh, sắp xếp và cấu trúc lại để phù hợp với mục đích nghiên cứu riêng của tác giả bài viết này. Kết quả nghiên cứu được trình bày trong các phần kế tiếp, theo các chủ đề chính là: (1) Độc lập dân tộc là lợi ích tối cao của quốc gia - dân tộc; (2) Lợi ích quốc gia - dân tộc gắn chặt với lợi ích của Nhân dân; (3) Đoàn kết mọi lực lượng yêu nước vì lợi ích dân tộc và (4) Mối quan hệ giữa lợi ích dân tộc và lợi ích quốc tế

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Một số luận điệu của các thế lực thù địch xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh về đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết

Một trong những thủ đoạn chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng mà các thế lực thù địch thường sử dụng là làm sai lệch giá trị cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh, trong đó có tư tưởng của Người về đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết nhằm gây hoang mang về nhận thức, làm suy giảm niềm tin của nhân dân đối với con đường cách mạng mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn.

Thứ nhất, chúng xuyên tạc rằng, Hồ Chí Minh đề cao lợi ích dân tộc, nhấn mạnh lợi ích dân tộc chỉ là “vỏ bọc”, còn mục tiêu thực sự là thiết lập chế độ cộng sản chuyên chế, triệt tiêu các quyền tự do cá nhân.

Thứ hai, chúng lợi dụng tư tưởng của Hồ Chí Minh về đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết để cổ súy cho chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi, cổ súy cho việc khép kín, chống lại hội nhập, bài ngoại, lấy dân tộc làm trung tâm một cách cực đoan.

Thứ ba, chúng biến tướng quan điểm “lợi ích dân tộc” để cổ vũ chủ nghĩa cơ hội, trục lợi cá nhân, lợi dụng danh nghĩa “vì lợi ích quốc gia” để che đậy hành vi tham nhũng, lạm quyền hoặc phục vụ cho lợi ích nhóm.

Đây là những luận điệu xuyên tạc hết sức trắng trợn.

3.2. Luận cứ đầu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh về đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết

Tư tưởng Hồ Chí Minh về việc đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết là một trong những quan điểm cốt lõi và xuyên suốt trong toàn bộ sự nghiệp cách mạng của Người. Đây không chỉ là kim chỉ nam cho hành động của Hồ Chí Minh mà còn là di sản tư tưởng quý báu cho Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Độc lập dân tộc là lợi ích tối cao của quốc gia - dân tộc

Tư tưởng Hồ Chí Minh nhất quán đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết, coi độc lập dân tộc là mục tiêu tối thượng, là tiền đề để thực hiện mọi quyền tự do, dân chủ và tiến bộ xã hội.

Trong bối cảnh đất nước lầm than, nhân dân chịu cảnh áp bức “một cổ hai tròng”, người thanh niên Nguyễn Tất Thành với lòng yêu nước, thương dân, khát vọng độc lập, tự do cho dân tộc, “vì tự do cho đồng bào tôi” (Hồ Chí Minh, 2011), đã quyết chí ra đi tìm đường cứu nước cho dân tộc mình. Chính chủ nghĩa yêu nước đã thôi thúc Người tìm tòi không mệt mỏi lý luận và phong trào công nhân quốc tế, đưa Người đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, trở thành nhà hoạt động quốc tế xuất sắc Nguyễn Ái Quốc. “Đường lối cách mạng của V.I. Lênin và Quốc tế Cộng sản đã làm cho Nguyễn Ái Quốc khẳng định được con đường cứu nước, giải phóng dân tộc đúng đắn nhất là con đường cách mạng vô sản” (Hồ Chí Minh, 2011).

Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đã thức tỉnh các dân tộc thuộc địa trên thế giới. Khi Nguyễn Ái Quốc được tiếp xúc với “Sơ thảo lần thứ nhất Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa” của V.I. Lênin, Người đã thấy rõ con đường giành độc lập cho đất nước và tự do cho đồng bào mình. “Luận cương của Lênin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao! Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang

nói trước quần chúng đông đảo: “Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta”! Từ đó, tôi hoàn toàn tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ ba” (Hồ Chí Minh, 2011).

Ở Nguyễn Ái Quốc, chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa cộng sản được hòa quyện chặt chẽ. “Muốn cứu nước, giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản” (Hồ Chí Minh, 2011). Người đã vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào cách mạng Việt Nam. Trong điều kiện một nước thuộc địa, Người luôn khẳng định cách mạng Việt Nam là cách mạng giải phóng dân tộc: “Trong lúc này nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận, giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được”. “Trong lúc này quyền lợi dân tộc giải phóng cao hơn hết thảy. Chúng ta phải đoàn kết lại đánh đổ bọn đế quốc và bọn Việt gian đang cứu giống nòi ra khỏi nước sôi lửa nóng” (Hồ Chí Minh, 2011). Như vậy, trong bối cảnh Việt Nam là một nước thuộc địa, mất độc lập, mọi quyền tự do cá nhân đều bị tước đoạt, thì giải phóng dân tộc là điều kiện hàng đầu.

Như vậy, việc Hồ Chí Minh đặt lợi ích dân tộc lên trên hết là lựa chọn tất yếu, là lập trường nhất quán, xuyên suốt, xuất phát từ yêu cầu khách quan của cách mạng giải phóng dân tộc, đồng thời gắn chặt với việc bảo đảm các quyền tự do, hạnh phúc của nhân dân. Đó không chỉ là lựa chọn chính trị, mà là điều kiện tiên quyết để nhân dân có quyền sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc, chứ không phải là công cụ che giấu mục tiêu nào khác và càng không phải là “vỏ bọc” cho mục tiêu ý thức hệ.

Đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết, lấy mục tiêu độc lập dân tộc là hàng đầu - tư tưởng đó của Người được quán triệt sâu rộng và thấm nhuần trong từng người cộng sản, từng người dân Việt Nam, là động lực vô cùng quan trọng để Đảng và toàn dân ta vượt mọi khó khăn, làm nên

cuộc Cách mạng tháng Tám lịch sử. Trong *Tuyên ngôn độc lập*, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định chân lý: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy” (Hồ Chí Minh, 2011).

Ngay sau khi giành được độc lập, Hồ Chí Minh chủ trương xây dựng Nhà nước của dân, do dân, vì dân, tổ chức Tổng tuyển cử phổ thông đầu phiếu và ban hành Hiến pháp năm 1946 - bản hiến pháp ghi nhận nhiều quyền tự do cơ bản của công dân như tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do tín ngưỡng, quyền bầu cử và ứng cử,... Đây là bằng chứng thực tiễn bác bỏ trực tiếp luận điệu cho rằng Người nhằm xây dựng một chế độ “chuyên chế”.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn gương cao ngọn cờ độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội với tư tưởng “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”. Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là sự lựa chọn lịch sử duy nhất đúng đối với cách mạng Việt Nam mà Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã lựa chọn, thể hiện tư tưởng luôn đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết của Người. Độc lập, tự do là quyền thiêng liêng bất khả xâm phạm, “Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ” (Hồ Chí Minh, 2011). “Cuộc kháng chiến rất lâu dài và đau khổ. Dù phải hy sinh bao nhiêu và thời gian kháng chiến đến bao giờ, chúng ta cũng nhất định chiến đấu đến cùng, đến bao giờ nước Việt Nam được hoàn toàn độc lập và thống nhất” (Hồ Chí Minh, 2011).

Như vậy, Hồ Chí Minh đặt lợi ích dân tộc lên trên hết là biểu hiện của chủ nghĩa yêu nước chân chính, chứ không phải chủ nghĩa dân tộc cực đoan; đồng thời, Người luôn gắn lợi ích dân tộc Việt Nam với hòa bình, hợp tác và tiến bộ của nhân loại.

Lợi ích quốc gia - dân tộc gắn chặt với lợi ích

của nhân dân

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, dân tộc không phải là khái niệm trừu tượng, mà là cộng đồng nhân dân và, vì thế, lợi ích dân tộc không phải là khái niệm trừu tượng, đứng trên con người, mà Người đồng nhất nó với lợi ích thiết thân của nhân dân. Người khẳng định: “nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì” (Hồ Chí Minh, 2011). Mục tiêu cuối cùng của việc giành độc lập không phải là thiết lập quyền lực chuyên chế, mà là bảo đảm tự do, hạnh phúc cho mỗi con người cụ thể. Điều đó hoàn toàn trái ngược với chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi vốn đặt quyền lực lên trên con người.

Lợi ích dân tộc trong tư tưởng Hồ Chí Minh thể hiện ở việc lấy nhân dân làm thước đo duy nhất. Hồ Chí Minh khẳng định: “Bao nhiêu lợi ích đều vì dân/ Bao nhiêu quyền hạn đều của dân” (Hồ Chí Minh, 2011). Theo đó, bất kỳ chủ trương hay hành động nào không mang lại lợi ích thiết thực cho nhân dân, thậm chí làm tổn hại đến đời sống của nhân dân, thì không thể được coi là vì lợi ích quốc gia - dân tộc. Và, do đó, tham nhũng, lạm quyền và lợi ích nhóm đều trực tiếp xâm hại quyền lợi của nhân dân, nên việc gán cho chúng danh nghĩa “vì dân tộc” là sự xuyên tạc trắng trợn.

Hồ Chí Minh tuyệt đối bác bỏ việc nhân danh lợi ích dân tộc để mưu lợi cá nhân. Người coi chủ nghĩa cá nhân là “giặc nội xâm”, là nguyên nhân làm tha hóa quyền lực và làm tổn hại nghiêm trọng đến lợi ích của Đảng, Nhà nước và nhân dân. Mọi hành vi trục lợi cá nhân núp bóng “vì lợi ích quốc gia” đều đi ngược hoàn toàn với quan điểm của Hồ Chí Minh. Hồ Chí Minh coi đạo đức cách mạng là nền tảng của việc phụng sự lợi ích dân tộc. Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, đảng viên phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Đây là chuẩn mực đạo đức bắt buộc để bảo đảm quyền lực được sử dụng đúng mục đích phục vụ dân tộc và nhân dân. Hồ Chí Minh luôn yêu cầu phải chống đặc quyền, đặc lợi, coi đó là mối nguy làm suy yếu Nhà nước và làm mất lòng tin của nhân dân. Đồng thời, Người kiên quyết đấu tranh chống

mọi biểu hiện lạm dụng quyền lực, quan liêu, tham ô, lãng phí; coi đây là điều kiện để bảo vệ lợi ích dân tộc một cách thực chất, không hình thức. Có thể khẳng định, tư tưởng Hồ Chí Minh về lợi ích dân tộc là tư tưởng vì nhân dân, chống chủ nghĩa cá nhân, chống đặc quyền đặc lợi, tham nhũng, lãng phí.

Đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết, theo Hồ Chí Minh, không chỉ là đấu tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ nền độc lập của dân tộc, mà cao hơn hết là vì lợi ích của nhân dân. Độc lập dân tộc là điều kiện tiên quyết để nhân dân được hưởng các quyền tự do, hạnh phúc và để đất nước phát triển bền vững. Người khẳng định: “Nước lấy dân làm gốc” (Hồ Chí Minh, 2011), không có lòng yêu nước chung chung, trừu tượng, yêu nước là yêu Nhân dân, đem lại cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc cho nhân dân, chăm lo cho đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Người “chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành” (Hồ Chí Minh, 2011). Theo Hồ Chí Minh, mục tiêu tối cao của cách mạng Việt Nam là giành và giữ vững độc lập dân tộc, tự do cho nhân dân, lợi ích quốc gia - dân tộc cuối cùng phải được đo bằng mức sống, quyền lợi và sự phát triển toàn diện của mỗi người dân. Người luôn lấy lợi ích của nhân dân làm thước đo cao nhất cho mọi đường lối, chủ trương và hành động cách mạng.

Việc gắn chặt độc lập dân tộc với đời sống ấm no, tự do, hạnh phúc của nhân dân không chỉ bác bỏ luận điệu xuyên tạc nói trên, mà còn khẳng định bản chất nhân văn, tiến bộ và vì con người trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Có thể khẳng định, tư tưởng Hồ Chí Minh về sự thống nhất giữa lợi ích quốc gia - dân tộc và lợi ích của nhân dân là cơ sở lý luận vững chắc để bác bỏ các quan điểm sai trái, thù địch, đồng thời là nền tảng định hướng cho mọi đường lối phát triển của cách mạng Việt Nam.

Đoàn kết mọi lực lượng yêu nước vì lợi ích dân tộc

Hồ Chí Minh chủ trương đoàn kết mọi lực lượng yêu nước, không phân biệt giai cấp, tôn giáo, xu hướng chính trị, miễn là cùng mục tiêu độc lập dân tộc. Quan điểm đoàn kết mọi lực lượng yêu nước của Hồ Chí Minh là biểu hiện sinh động và nhất quán của tư tưởng đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết. Người cho rằng, trong những thời khắc quyết định của lịch sử, lợi ích cao nhất của dân tộc là độc lập, tự do; vì vậy, mọi lực lượng có lòng yêu nước đều cần được tập hợp, phát huy, không phân biệt giai cấp, tôn giáo, dân tộc, đảng phái hay xu hướng chính trị, miễn là cùng chung mục tiêu giải phóng dân tộc. Hồ Chí Minh nhận thức sâu sắc rằng, sức mạnh của cách mạng Việt Nam bắt nguồn từ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Người nhiều lần khẳng định: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công” (Hồ Chí Minh, 2011). Trên cơ sở đó, Người chủ trương gác lại những khác biệt thứ yếu, tạm thời chưa thống nhất về lợi ích cục bộ hay quan điểm chính trị, để tập trung vào mục tiêu tối thượng là giành và giữ vững độc lập dân tộc. Trong thực tiễn cách mạng, tư tưởng này được thể hiện rõ qua việc Hồ Chí Minh sáng lập và lãnh đạo các hình thức mặt trận dân tộc thống nhất, như Mặt trận Việt Minh, Liên Việt, sau này là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, thu hút sự tham gia rộng rãi của các tầng lớp nhân dân, trí thức, nhân sĩ, chức sắc tôn giáo và cả những người từng có quan điểm chính trị khác nhau. Như vậy, chủ trương đoàn kết mọi lực lượng yêu nước của Hồ Chí Minh không chỉ là sách lược cách mạng đúng đắn, mà còn là giá trị tư tưởng mang tính lâu dài, khẳng định tầm cao trí tuệ và bản lĩnh chính trị của Người trong việc đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết.

Mối quan hệ giữa lợi ích dân tộc và lợi ích quốc tế

Hồ Chí Minh đề cao lợi ích dân tộc trên lập trường yêu nước chân chính, đồng thời kiên quyết

phản đối chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi, sô vanh và biệt lập. Người luôn gắn lợi ích dân tộc Việt Nam với hòa bình, hợp tác và tiến bộ của nhân loại, thể hiện rõ tinh thần quốc tế trong sáng. Người khẳng định, cách mạng Việt Nam là một bộ phận của phong trào cách mạng thế giới, vừa vì độc lập dân tộc, vừa vì hòa bình và tiến bộ chung của nhân loại. Điều này bác bỏ luận điệu cho rằng, Người đề cao dân tộc để khép kín, biệt lập.

Hồ Chí Minh kết hợp nhuần nhuyễn chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế trong sáng, bảo đảm lợi ích dân tộc gắn với hòa bình, hợp tác và tiến bộ của nhân loại. Người luôn nhấn mạnh rằng, cách mạng Việt Nam là một bộ phận của phong trào cách mạng thế giới; thắng lợi của dân tộc Việt Nam không chỉ vì Việt Nam, mà còn góp phần vào sự nghiệp đấu tranh chung của các dân tộc bị áp bức và của loài người tiến bộ.

Chủ nghĩa quốc tế mà Hồ Chí Minh theo đuổi là chủ nghĩa quốc tế trong sáng, dựa trên nguyên tắc bình đẳng, tôn trọng độc lập, chủ quyền của mỗi quốc gia, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau. Người kiên quyết phản đối mọi biểu hiện của chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi, bá quyền, đồng thời cũng không chấp nhận sự áp đặt từ bên ngoài làm tổn hại đến lợi ích cốt lõi của dân tộc Việt Nam.

Trong hoạt động đối ngoại, Hồ Chí Minh luôn chủ trương thêm bạn, bớt thù, sẵn sàng thiết lập quan hệ hữu nghị, hợp tác với tất cả các nước, không phân biệt chế độ chính trị, miễn là tôn trọng độc lập, chủ quyền và cùng mong muốn hòa bình. Điều đó thể hiện rõ tầm nhìn chiến lược của Người trong việc hài hòa giữa lợi ích dân tộc với lợi ích chung của cộng đồng quốc tế.

“Hồ Chủ Tịch là tượng trưng cao đẹp của chủ nghĩa yêu nước chân chính kết hợp nhuần nhuyễn với chủ nghĩa quốc tế vô sản... Hồ Chủ Tịch thường dạy chúng ta phải chăm lo bảo vệ sự đoàn kết quốc tế, vì sự nghiệp to lớn của cách mạng Việt Nam, vì nghĩa vụ cao cả đối với cách mạng thế giới” (Hồ Chí Minh, 2011). Trong tư tưởng

của Người, đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết không có nghĩa là đi theo chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi, mà luôn thiện chí sẵn sàng hợp tác với bạn bè quốc tế. “Người đã nêu rõ quan điểm đối ngoại của Chính phủ Việt Nam đối với các nước trên thế giới và tuyên bố: “Căn cứ trên quyền lợi chung, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sẵn sàng đặt quan hệ ngoại giao với Chính phủ nước nào trọng quyền bình đẳng, chủ quyền lãnh thổ và chủ quyền quốc gia của nước Việt Nam, để cùng nhau bảo vệ hòa bình và xây đắp dân chủ thế giới”. Đồng thời, Người kêu gọi sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân các nước trên thế giới đối với cuộc kháng chiến chính nghĩa của nhân dân Việt Nam” (Hồ Chí Minh, 2011).

Trong khi đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết, chúng ta đồng thời làm tốt nghĩa vụ quốc tế của mình, là bạn, đối tác tin cậy, thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, vì độc lập, hòa bình và tiến bộ trên thế giới. Năm 1947, Người viết: “Việt Nam chỉ muốn hoà bình và độc lập, để cộng tác thân thiện với các dân tộc trên thế giới, trước là với dân tộc anh em Á Đông và dân tộc Pháp” (Hồ Chí Minh, 2011). “Việt Nam là một bộ phận trong đại gia đình châu Á. Vận mệnh Việt Nam rất mật thiết quan hệ với vận mệnh các dân tộc Á châu... Thực dân Pháp muốn đè bẹp Việt Nam, tức là muốn phá hoại đại gia đình Á châu của chúng ta. Việt Nam là một bộ phận trong nền hoà bình chung toàn thế giới. Thực dân Pháp gây nên chiến tranh ở Việt Nam, tức là phá hoại thế giới hoà bình” (Hồ Chí Minh, 2011).

Ngày nay, quan điểm của Hồ Chí Minh về hợp tác, bình đẳng và cùng có lợi vẫn là một trong những quan điểm mang tính quyết định thành công của ngoại giao Việt Nam, đồng thời quan điểm đó còn mang tính thời đại trở thành tư tưởng chủ đạo trong hợp tác quốc tế của các nước trên thế giới.

Có thể khẳng định, việc Hồ Chí Minh kết hợp nhuần nhuyễn chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế trong sáng không chỉ bảo đảm lợi ích lâu dài của dân tộc Việt Nam, mà còn thể hiện giá trị

thời đại sâu sắc của tư tưởng Hồ Chí Minh, tiếp tục soi đường cho đường lối đối ngoại hòa bình, hợp tác và phát triển của Việt Nam hiện nay.

“Hồ Chủ Tịch đã qua đời! Nhưng Người để lại cho chúng ta một di sản vô cùng quý báu. Đó là thời đại Hồ Chí Minh, thời đại rực rỡ nhất trong lịch sử quang vinh của dân tộc. Đó là kỷ nguyên độc lập, tự do của Tổ quốc, kỷ nguyên chủ nghĩa xã hội ở nước ta” (Hồ Chí Minh, 2011).

4. Kết luận

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta luôn quán triệt quan điểm đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết của Hồ Chí Minh, giữ vững cao ngai cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Trong 40 năm đổi mới, lợi ích quốc gia - dân tộc của Việt Nam là xây dựng đất nước, bảo vệ vững chắc độc lập, thống nhất, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhà nước, bảo vệ nhân dân, chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ sự ổn định của hệ thống chính trị. Đây là lợi ích sống còn, vĩnh cửu của quốc gia - dân tộc Việt Nam. Vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết thể hiện rất rõ trong tư duy đối ngoại của Đảng ta.

Lợi ích sống còn, mang tính bất biến, vĩnh cửu của quốc gia - dân tộc Việt Nam là bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhà nước, bảo vệ nhân dân, chế độ xã hội chủ nghĩa. Vận dụng tư tưởng đặt lợi ích quốc gia, dân tộc lên trên hết của Hồ Chí Minh, Đảng ta đã quán triệt nguyên tắc tối cao của Người là kiên định các vấn đề chiến lược, các vấn đề nguyên tắc, lợi ích sống còn của dân tộc, mềm dẻo, linh hoạt trong các vấn đề sách lược, “đi bất biến, ứng vạn biến”.

Trong đối ngoại, với khẩu hiệu “muốn làm bạn với tất cả các nước trên thế giới”, đường lối ngoại giao “kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại”, “chủ động hội nhập quốc tế và giữ gìn bản sắc dân tộc”, Việt Nam được cộng đồng quốc tế tin nhiệm và đánh giá cao, có thái

độ ứng xử linh hoạt và luôn kiên định trước các tình huống quốc tế.

Thế giới đã bước sang thập niên thứ ba của thế kỷ XXI. Tình hình thế giới có những chuyển biến sâu sắc, mau lẹ, khó lường. Hòa bình, hợp tác, phát triển vẫn là xu thế khách quan và là khát vọng của nhân dân thế giới nhưng gặp vô vàn thách thức, đặc biệt là với những điểm nóng căng thẳng ở Ukraina, ở dải Gaza, khu vực Trung Đông,... Cục diện thế giới chuyển biến theo hướng đa cực, đa trung tâm. Các nước lớn vừa hợp tác, vừa thỏa hiệp với nhau. Tiến trình toàn cầu hóa vẫn là xu thế tất yếu của thế giới, nhưng đang gặp khó khăn nhất định. Có thể nói, trật tự thế giới trong thời gian qua được định hình bởi 3 trụ cột: *Một là*, cân bằng chiến lược giữa các nước lớn; *Hai là*, trụ cột về toàn cầu hóa và đan xen lợi ích giữa các nước lớn; *Ba là*, trụ cột về luật pháp quốc tế, các thể chế quốc tế. Hiện nay, cả 3 trụ cột này đều đang có khủng hoảng nhất định, và đều đang dịch chuyển sang cân bằng mới, hay nói cách khác, đang có những lung lay nhất định.

Trong thế giới đa cực, đa trung tâm đang hình thành, sẽ có tập hợp lực lượng mới nổi lên, sẽ có thể chế mới, luật chơi mới bắt đầu hình thành. Việt Nam sẽ trong tình thế khó khăn hơn trước rất nhiều, đòi hỏi Việt Nam phải kiên định nguyên tắc sống còn “đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết” trong xây dựng chiến lược ngoại giao. Các nhà ngoại giao, các chuyên gia, các nhà hoạch định chính sách cần nghiên cứu, cân nhắc: nếu có nhiều lựa chọn thì Việt Nam lựa chọn tham gia tập hợp lực lượng nào? Và Việt Nam tham gia đến mức nào? Cách thức tham gia như thế nào để Việt Nam có thể gửi thông điệp đúng đắn đến các bên có liên quan cũng như để Việt Nam phát triển cường thịnh, đảm bảo lợi ích sống còn của quốc gia - dân tộc?

Cạnh tranh giữa các nước lớn, giữa các khối, Việt Nam cần tranh thủ bối cảnh cạnh tranh đó như thế nào vì lợi ích quốc gia - dân tộc? Việt Nam cần phòng ngừa tác động xấu của cạnh tranh đó như thế nào để bảo vệ lợi ích quốc gia - dân

tộc? Đó là những vấn đề đặt ra vô vàn khó khăn, thách thức cho chính sách đối ngoại của Việt Nam và các nhà hoạch định chính sách cần quan tâm, nghiên cứu.

“Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021). Vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết, chúng ta không chỉ cần thích ứng với tình hình thế giới thay đổi khó lường, mà còn cần tham gia chủ động, tích cực, góp phần định hình môi trường đối ngoại, tham gia định hình các xu thế, tham gia định hình các thể chế, quy định, các “luật chơi” phù hợp lợi ích quốc gia.

Hơn lúc nào hết, trong bối cảnh thế giới phức tạp, biến đổi mau lẹ, khó lường này, chúng ta phải tỉnh táo, nhận định đúng đắn, dự báo sớm các xu thế phát triển mới của tình hình khu vực và quốc tế, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết, thực hiện đúng đường lối ngoại giao cây tre, gốc vững, thân chắc, cành uyển chuyển, “đĩ bất biến, ứng vạn biến” để có chiến lược đúng đắn, phù hợp, sách lược mềm dẻo, linh hoạt, thích ứng với tình hình mới, đảm bảo lợi ích tối cao của quốc gia - dân tộc.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng ta luôn quán triệt nguyên tắc tối cao đặt lợi ích, quốc gia - dân tộc lên trên hết, kiên quyết, kiên trì, đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ Quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa trên cơ sở tôn trọng luật pháp quốc tế, nâng cao vị thế, uy tín của đất nước trên trường quốc tế./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật. T.2, tr.497, 590, 603. T.12, tr.562. T.4, tr.3, 534, 537, 64. T.6, tr.232. T.5, tr.776, 30, 30-31. T.15, tr. 627, 628, 629, 630.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật. T.1. tr.10.